



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP  
CAO SU MIỀN NAM**

Số hiệu: P8.2.3.1.1.1  
Lần thay đổi: 04  
Ngày ban hành: 16/10/2025



**QUY ĐỊNH BẢO HÀNH SẢN PHẨM**

*Áp dụng cho các loại lốp ô tô bias tải nặng, lốp ô tô bias tải nhẹ, lốp xe nâng, lốp nông nghiệp, lốp ô tô cổ, sẫm, yếm ô tô; và sẫm, lốp xe máy các loại, sẫm lốp xe đạp*

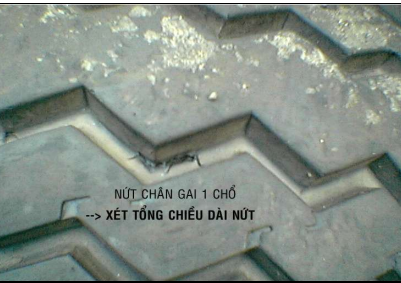



LỐP Ô TÔ CỔ, LỐP NÔNG NGHIỆP	LỐP Ô TÔ BIAS TẢI NẶNG, Ô TÔ BIAS TẢI NHẸ
<p>Điều kiện bảo hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;</li> <li>Vạch bảo hành chữ “B” hoặc “W” còn đọc được, không bị mất hoặc mờ;</li> <li>Sản phẩm bị lỗi của nhà sản xuất;</li> <li>Thời gian bảo hành tối đa là <b>3 năm</b> kể từ ngày sản xuất.</li> </ul> <p>Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên, công ty bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại.</p>	<p>Điều kiện bảo hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;</li> <li>Độ sâu gai còn lại <math>\geq 50\%</math> so với độ sâu gai lốp mới cùng loại;</li> <li>Sản phẩm bị lỗi của nhà sản xuất.</li> <li>Thời gian bảo hành tối đa là 5 năm kể từ ngày sản xuất</li> </ul> <p>Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên, sản phẩm được bảo hành như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mức 1: Độ sâu gai còn lại <math>\geq 70\%</math>: công ty bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại;</li> <li>Mức 2: Độ sâu gai còn lại <math>\geq 50\%</math> và <math>&lt; 70</math>: công ty bảo hành bằng cách đền bù theo giá trị độ sâu gai còn lại của sản phẩm.</li> </ul>

**Cách đo độ sâu gai còn lại**






- Độ sâu gai:** là chiều sâu từ mặt lốp đến đáy của rãnh hoa lốp.
  - Độ sâu gai còn lại:** là chênh lệch về độ sâu gai của lốp tại thời điểm bảo hành so với độ sâu gai của lốp mới.
- Độ sâu gai còn lại được tính bằng: (Độ sâu gai của sản phẩm tại thời điểm bảo hành/ Độ sâu gai của sản phẩm mới cùng loại)  $\times 100\%$ ;**
- Độ sâu gai của sản phẩm tại thời điểm bảo hành là trung bình của số đo độ sâu gai tại 3 điểm cách đều trên mặt lốp theo chu vi. Vị trí đo ở rãnh gần giữa mặt lốp.**

Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	DỘP (Phù)	Lốp bị dộp do chạy trong điều kiện sử dụng không phù hợp (bơm không đúng áp suất, đường xấu,...)	Không chấp nhận	
		Lốp bị u lên hoặc cảm giác mềm, nếu cắt ra chỗ ấy sẽ thấy sự tách lớp giữa vải/vải, vải/cao su hoặc belt thép/cao su.	Chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
02	NÚT CHÂN GAI	Nứt ở rãnh chân gai, tổng chiều dài các vết nứt $\geq 30\text{mm}$ (đối với lớp vành $\leq 16$ ); $\geq 60\text{mm}$ (đối với lớp vành $> 16$ ) hoặc vết nứt sâu đến vải màn/hoãn xung thép.	Chấp nhận	
03	NỖ	Vết nồm kèm hiện tượng dộp (đỉnh, hông, bụng lớp) và nhày.	Chấp nhận	
		Nồm chữ V kèm theo hiện tượng ngay vị trí nồm toàn bộ sợi màn bị cháy đen, vón cục, dòn dễ gãy.	Không chấp nhận	
		Nồm chữ V sát gót (từ gót đến đường rim line) và không có dấu cạ gót.	Chấp nhận	
		Nồm chữ V vùng rim line và ngay vị trí nồm không có hiện tượng dộp vải hoặc không có vết hằn vải màn theo chu vi	Chấp nhận	
		Vết nồm có dấu đâm hoặc nồm hông do bị chà xát (cạ hông)	Không chấp nhận	
		Nồm chéo, nồm chữ thập, nồm thẳng, nồm chữ V ngoài vùng gót.	Không chấp nhận	
Nồm ngắn kèm gãy màn (vải) theo hướng chu vi (do non hơi)	Không chấp nhận			
04	RÁCH VẢI MÀN	Nếu không có vết đâm, vết cắt hoặc vết cán do ngoại vật	Chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
		Nếu có vết đăm, vết cắt hoặc vết cán do ngoại vật	Không chấp nhận	
		Nứt hồ mảnh cục bộ theo chiều sợi không có dấu đăm, vết cắt hoặc vết cán do ngoại vật.	Chấp nhận	
05	GỠ MÀNH	Gãy mảnh cục bộ, không bị biến dạng, không dấu đăm, lớp không bị mất áp lực.	Chấp nhận	
		Gãy mảnh có kèm theo hiện tượng dộp, nổ	Xét theo khuyết tật dộp, nổ	
		Gãy mảnh theo chu vi hoặc lớp bị biến dạng, lớp có lỗ vá	Không chấp nhận	
		Gãy mảnh cục bộ hoặc mảnh thép đăm ra ngoài hông lớp mà lớp không bị mất áp, không có dấu vá, lớp không bị biến dạng và không có vết hàn bên trong lớp.	Chấp nhận	
06	KHUYẾT TẬT GÓT LỚP	Gót lớp còn nguyên nhưng có một đầu sợi tanh lòi ra.	Chấp nhận	
		Gót lớp không bị trầy xước nhưng tanh bị gãy hay bị bung	Chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
		Gót lốp (tanh) bị dẫn hay bị cong do có dấu vết cạy	Không chấp nhận	 <p>LỐP BỊ CONG TANH --&gt; KHÔNG ĐỔI</p>
		Gót lốp có hiện tượng bị bào mòn, phá đứt do mâm, đai		 <p>BUNG TANH DO CÁN, CẠ GÓT --&gt; KHÔNG ĐỔI</p>
07	KHUYẾT TẬT KHÁC	Nứt hướng tâm/ nứt hông/ nứt vai, nứt gót do chất cách ly, không do vết cắt, chêm. Vết nứt sâu đến vải màn hoặc tổng chiều dài các vết nứt $\geq 100\text{mm}$ (đ/v lốp vành $\leq 16$ ), $\geq 200\text{mm}$ (đ/v lốp vành $> 16$ ).	Chấp nhận	 <p>NỨT VAI LỐP --&gt; ĐỔI</p>
		Nứt, hở mối nối mặt lốp.	Chấp nhận	 <p>NỨT MỐI NỐI MẶT LỐP --&gt; ĐỔI</p>
		Lốp bị gập màng hơi, bị khuyết tật ngoại quan	Chấp nhận	
		Oval nếu không do vành, không do kết cấu trục xe và lốp còn mới thì chuyển về XN, nếu lốp đã sử dụng.	Chấp nhận	
		Các dạng bị hông do sử dụng không phù hợp (tờ hướng dẫn)	Không chấp nhận (Trừ trường hợp 4 và 9)	
		Lốp sửa quy cách tăng lên	Không chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
		Lốp sửa quy cách giảm xuống	Xem xét Chấp nhận theo quy định như các lốp khác.	
		Lốp bị trùng lác, lác già, mờ số lác, thiếu chữ số trên lác hoặc phát hiện tạo khuyết tật già trên lốp	Không chấp nhận	
		Lốp chưa qua sử dụng bị dơ, cũ do lưu kho, bảo quản. Lốp lưu quá thời hạn quy định 5 năm kể từ ngày sản xuất.	Không chấp nhận	

### LỐP ÔTÔ ĐẮP (mành chéo)

Điều kiện bảo hành:

- Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Vạch bảo hành chữ “B” hoặc “W” còn đọc được, không bị mất hoặc mờ;
- Sản phẩm bị lỗi của nhà sản xuất;
- Thời gian bảo hành 02 (hai) năm kể từ ngày sản xuất .

Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên sản phẩm được bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại.

*Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):*

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	DỘP (Phù)	Lốp bị dộ do chạy trong điều kiện sử dụng không phù hợp (bơm không đúng áp suất, đường xấu...)	Không chấp nhận	
		Có sự bong tróc hay phù giữa phần mặt lốp đắp mới và lõi thân lốp cũ		
02	NÚT CHÂN GAI	Nứt ở rãnh chân gai, tổng chiều dài các vết nứt ≤60mm (đối với lốp vành >16) hoặc vết nứt sâu đến vải mành	Chấp nhận	
03	NỔ TẠI MẶT LỐP	Vết nổ kèm hiện tượng dộ (đỉnh, vai) hoặc nổ ở vị trí có vá lỗ thủng (xác định được)		

### LỐP XE ĐẠP, LỐP XE MÁY CÁC LOẠI







Điều kiện bảo hành:


- Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Sản phẩm bị lỗi do nhà sản xuất;
- Vạch TWI còn đọc được, không bị mất hoặc mờ;
- Thời gian bảo hành:
  - **Đối với lốp xe máy (tubeless và tubetype): 04 năm kể từ ngày sản xuất;**
  - **Đối với lốp xe máy điện, xe đạp điện, xe đạp: 03 năm kể từ ngày sản xuất.**

Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên sản phẩm được bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại.

*Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):*

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
-----	-----------------	-----------	----------	---------------

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	NGOẠI QUAN	Lốp bị dính dầu mỡ, đất, cát, chất bẩn... hoặc lốp bị biến dạng do lão hóa hoặc do tồn kho từ 2 năm trở lên.	Không chấp nhận.	
02	DỘP (PHỤ)	Lốp bị dộp đỉnh, dộp hông nếu cắt chỗ ấy sẽ thấy sự tách lớp giữa vải/vải hoặc vải/cao su hoặc dộp gót.	Chấp nhận nếu độ sâu gai lốp còn lại trên 2.0mm (LỐP XE ĐẠP) và trên 3.0 mm (LỐP XE MÁY)	
03	NÚT	Lốp bị nứt (mặt lốp, hông lốp, gót lốp, có dấu lỗ đinh xâm) do chất cách ly (không phải do vật cắt, chém).		
04	TẠP CHẤT	Có vật lạ nằm trong lốp (dăm gỗ, mảnh kim loại, cao su chết, ...) do trong quá trình sản xuất bị nhiễm tạp chất, không phải do trong quá trình sử dụng.	Chấp nhận.	
05	KHUYẾT TẬT VẢI MÀNH	Cột mối nối vải mảnh, đứt lõi sợi chỉ mảnh.	Chấp nhận	
06	KHUYẾT TẬT GÓT LỐP	Gót lốp còn nguyên (không bị trầy sướt) nhưng có một đầu sợi tanh lòi ra, tanh bị bung hoặc gãy tanh.		
		Gót lốp (tanh) bị dãn, bị cong hoặc có dấu vết cán cạy	Không chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
		Gót lốp có hiện tượng bị bào mòn, phá đứt do vành.		
		Gót lốp bị chảy nhão cao su.	Chấp nhận nếu lốp còn mới, chưa sử dụng Ngược lại không chấp nhận.	
07	<b>LỚP KHÔNG KÍN KHÍ</b>	<b>Lốp xe máy tubeless bị xì do không kín khí hoặc thiếu cao su gót lốp, bị lè gót mà không bị tác động của ngoại vật, không phải do vành Lốp phải được gửi về kiểm tra lại tại Xí nghiệp trước khi đưa ra kết luận</b>	<b>Chấp nhận nếu lốp còn mới</b>	
08	LỚP BỊ Ô VAN	Lốp bị ô van đỉnh, ô van hông quá 1.5mm do CS dày mỏng không đều.	Chấp nhận nếu lốp còn mới Ngược lại không chấp nhận.	
09	VẾT CẢN	Lốp có dấu răng gặm nhấm do thú vật (chó, mèo, chuột,...)	Không chấp nhận	
10	LỖ VẬN CHUYỀN	Lốp mới nhưng bị biến dạng hoặc trầy xước do ma sát (Khi nhận hàng, đại lý cần phải kiểm tra lốp hàng nếu phát hiện khuyết tật trên thì không nhận hàng và làm thủ tục trả về Công Ty)	Không chấp nhận	
11	KHUYẾT TẬT KHÁC	Lốp bị đá chém, vết cắt bên ngoài, có 1 lỗ vá (lốp không có sơm)	Không chấp nhận	

#### Lốp xe nâng (Bánh đặc)


Điều kiện bảo hành:

- Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Vạch bảo hành chữ “B” hoặc “W” còn đọc được, không bị mất hoặc mờ;
- Sản phẩm bị lỗi của nhà sản xuất;
- Thời gian bảo hành tối đa là 3 năm kể từ ngày sản xuất.

Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên, công ty bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại

*Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):*

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	NGOẠI QUAN	Lốp mới bị biến dạng: méo mó, ô van, lệch gai,...	Chấp nhận	
02	DỘP (PHỦ)	Lốp có hiện tượng dộp đỉnh, dộp hông hoặc dộp gót nhưng lốp mòn quá 30% gai.	Không chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
		Lốp bị phủ lên khi lắp vào mâm vành hoặc lốp bị u lên và có cảm giác mềm khi kiểm tra chỗ ấy.	Chấp nhận	
03	NÚT CHÂN GAI	Nứt ở rãnh chân gai, tổng chiều dài các vết nứt $\geq 50\text{mm}$ (đối với lốp vành $\leq 10$ ), $\geq 100\text{mm}$ (đối với lốp vành $> 10$ ).	Chấp nhận	
04	VỠ GAI	Lốp bị vỡ gai từng mảng do cách ly hoặc vỡ gai rải rác trên mặt lốp	Chấp nhận	
05	NÚT CAO SU	Hông lốp hoặc mặt lốp bị nứt cao su do chất cách ly hoặc do mối nối hoặc bị trượt theo chiều ngang do lốp vải và lốp cao su dán không dính.	Chấp nhận	
		Hông lốp hoặc mặt lốp bị nứt cao su do nguyên nhân khác như: đá chém, vật cắt, ...	Không chấp nhận	
06	KHUYẾT TẬT GÓT LỐP	Gót lốp (không có tanh) bị hông do sử dụng	Không chấp nhận	
		Gót lốp không bị trầy sướt nhưng tanh bị lòi ra hay bị bung sợi tanh.	Chấp nhận	

### SĂM CÁC LOẠI






Điều kiện bảo hành:



- Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Sản phẩm bị lỗi do nhà sản xuất;
- Thời gian bảo hành:
  - **Đối với sãm và yếm ô tô: 02 năm kể từ ngày sản xuất;**
  - **Đối với sãm xe máy và sãm xe đạp: 03 năm kể từ ngày sản xuất;**

Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên, công ty bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại.

*Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):*

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	NGOẠI QUAN	Sãm bị dính dầu mỡ, đất, cát, chất bẩn... hoặc sãm bị biến dạng do lão hóa hoặc do tồn kho từ 2 năm trở lên.	Không chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
02	SẼM CÓ VẾT GẤP NGANG HOẶC GẤP DỌC	Sẵm bị gấp nếp hoặc nứt theo hướng bán kính hoặc theo hướng chu vi trong quá trình lưu hóa.	Chấp nhận	
03	TẠP CHẤT	Có vật lạ nằm trong thân sẵm (cát, dăm gỗ, mảnh kim loại, cao su chết, ...)	Chấp nhận	
04	DỘP YẾM	Có bọt khí ở giữa yếm van và thân sẵm	Chấp nhận	
05	TÉT CHU VI	Sẵm bị tét theo hướng chu vi nhưng nếu sẵm còn mới không có dấu vết đâm thủng, không có miếng vá.	Chấp nhận	
		Trường hợp sẵm thiếu CS khi ráp sẵm lại và bị mất van	Không chấp nhận	
06	RÁCH MỐI NỐI	Sẵm rách xuất phát từ mối nối	Chấp nhận	
07	PHỤ CỤC BỘ	Bơm sẵm lên 120% kích thước mà có vị trí phù hơn 20% so với chỗ khác <b>Thực hiện kiểm tra kích thước bằng bộ dưỡng đo kích thước</b>	Chấp nhận	
08	SẶM BỊ XỈ DO: LỖ MỘT/ VAN/ THÂN SẶM/ MỐI NỐI/ TY	Sẵm bị xỉ từ từ hoặc thử nước phát hiện xỉ	Chấp nhận	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
09	BUNG CHÂN VAN/THÂN VAN (TR13)	Lòì đế van đở ra nếu không có dấu hiệu sấm bị lũng, cao su yếm không dính với đế van	Chấp nhận	
10	BƠM HƠI KHÔNG VÀO SẤM	Do lỗ yếm chân van hoặc miếng đệm cao su dán lệch vị trí lỗ đục trên thân sấm hoặc do hư tí van, hoặc nứt thân van đồng.	Chấp nhận	
11	DÀY MỎNG KHÔNG ĐỀU	Thân sấm có bề dày mỏng không đều ở các vị trí khác nhau. <b>Nhân viên bảo hành xác định độ dày mỏng không đều và đưa ra kết luận.</b>	Chấp nhận	
12	VẬT CẮT	Sấm mới nhưng có vết trầy xước hoặc vết cứa rách. Do nguyên nhân khác (sấm cũ, sấm đã qua sử dụng, ...)	Không chấp nhận	
13	CÁN CẠY	Sấm có vết cạy làm lũng, rách khi tháo lắp sấm vào lớp.	Không chấp nhận	
14	CÁN ĐINH	Sấm có vết lũng rõ ràng do bị cán đinh hoặc bị vật khác đâm hoặc còn dấu vết vá sấm.	Không chấp nhận	
15	VẾT CÁN	Sấm có dấu răng gặm nhấm do thú vật (chó, mèo, chuột,)	Không chấp nhận	
16	BỀ YẾM VAN	Cao su yếm van vẫn còn dính với đế van Van sấm lắp không thẳng đứng vị trí với vành, xiết không chặt đai ốc	Không chấp nhận	

#### YẾM Ô TÔ:

Điều kiện bảo hành:

- Sản phẩm không bị mất chữ và logo Casumina, không có số chìm tự tạo, không bị sửa chữa, không có lỗ vá hoặc tác động khác làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Sản phẩm bị lỗi do nhà sản xuất;
- Thời gian bảo hành: 02 (hai) năm kể từ ngày sản xuất.

Mức được bảo hành: Nếu thỏa các điều kiện bảo hành ở trên, công ty bảo hành bằng 01 (một) sản phẩm mới cùng loại.

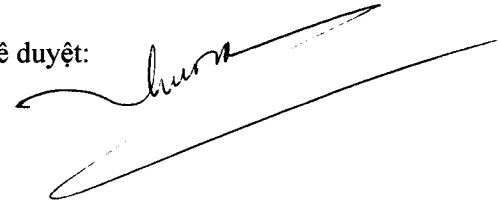
*Quy định một số lỗi bảo hành (theo bảng dưới đây):*

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
01	NGOẠI QUAN	Yếm bị dính dầu mỡ, đất, cát, chất bẩn...hoặc yếm bị biến dạng do lão hóa hoặc do tồn kho từ 1 năm trở lên.	Không chấp nhận	
02	BỌT KHÍ	Có từ 2 bọt khí trở lên ở một mặt hoặc cả hai mặt yếm: sâu $\geq 1\text{mm}$ và có diện tích mỗi điểm $\geq 2\text{mm}^2$ .	Yếm còn mới: Chấp nhận.	

STT	LOẠI KHUYẾT TẬT	DIỄN GIẢI	KẾT LUẬN	HÌNH MINH HỌA
03	RÁCH YẾM	Cao su thân yếm bị nứt, bị rách ngang hoặc mép yếm bị rách sâu vào trong.	Yếm còn mới : Chấp nhận	
		Yếm có vết rách do vật cắt/vận chuyển/lưu trữ	Không chấp nhận	
04	TẠP CHẤT	Có vật lạ (cát, dăm gỗ, mảnh kim loại, hạt CS tự lưu ...) nằm trong bề mặt yếm tiếp xúc sấm.	Yếm còn mới: Chấp nhận.	
05	DÀY MÒNG MÉP YẾM	Độ dày mỏng chênh lệch ở hai bên mép yếm $\geq 1.5\text{mm}$	Chấp nhận	
06	THIẾU CS MÉP YẾM	Mép yếm bị thiếu CS do bị cắt phạm ở một hoặc hai bên sâu quá 10mm.	Chấp nhận nếu yếm chưa dùng.	

Ngày: 16/10/2025

Phê duyệt:



**LỊCH SỬ THAY ĐỔI**

Ngày thay đổi	Lần thay đổi	Soạn thảo	Nội dung/ lý do thay đổi
10.07.2020	0		Ban hành mới (Thay thế T7.2.3.1.1.1 Ltd 15)
28.02.2023	01	T.T.T.Thùy	Thay đổi thời gian bảo hành của lớp ô tô cổ từ 3 năm thành 5 năm Thay đổi nguyên tắc bảo hành và các mức bảo hành của lớp ô tô Bias và máy cày.
08.05.2023	02	T.T.T.Thùy	Bổ sung <i>Phụ lục 1C Chính sách bảo hành lớp bias và sấm, yếm</i> ban hành theo quyết định số 195/QĐ-NHSC của Tổng Giám Đốc ban hành ngày 03/04/2023
14.07.2024	03	Thu Hương	Sửa đổi thời gian bảo hành yếm ô tô từ 1 năm → 2 năm
16/10/2025	04	T.T.T. Thùy	Điều chỉnh tên sản phẩm lớp máy cày → Lớp nông nghiệp Điều chỉnh thời gian bảo hành: - Lớp nông nghiệp 5 năm → 3 năm; - Lớp xe đạp xe máy 2 năm → lớp xe máy (tubeless và tubetype): 04 năm; lớp xe máy điện, xe đạp điện, xe đạp: 03 năm; - Săm các loại 2 năm → sấm và yếm ô tô: 02 năm; sấm xe máy và sấm xe đạp: 03 năm; Bổ sung lỗi không kín khí cho lớp xe máy tubeless.